

SAICLONE

SAICLONE KIWAMI PRIMER

Sơn lót chất lượng cao dùng cho kim loại

Sơn của thời đại mới



CÔNG TY TNHH SƠN SAKURA VIỆT NAM

7 đặc điểm của sự hoàn hảo

(1) Độ bám dính vượt trội

Độ bám dính cao không chỉ với sắt mà cả **nhôm (dòng 6000)**.

(2) Khả năng chống rỉ sét tối ưu

Thử nghiệm khả năng chống phun muối **hơn 2000 giờ** không bong tróc

(3) Khả năng chống nước vô địch

Đạt cấp tốt nhất trong ngành, không có bất thường sau **5 lần thử nghiệm gồm 8 giờ thử nghiệm khả năng chống nước sôi và 16 giờ sấy khô ở nhiệt độ phòng, trong hơn 1000 giờ** trong cả thử nghiệm khả năng chống nước và chống ẩm.

(4) Khả năng thi công tuyệt vời

Rất khó chảy xệ, có thể thi công từ màng mỏng đến dày (**15-60 μ**) Có thể sử dụng ở mọi nhiệt độ từ sấy ở **nhiệt độ bình thường đến sấy khô (giới hạn trên 180°C)**.

(5) Chất lượng hoàn thiện cao

Khả năng che chắn cao, lực hút ít hơn và độ hoàn thiện tốt sau khi sơn phủ.

(6) Khả năng tương thích đa năng của lớp phủ ngoài

Có thể sử dụng từ lacquer khô ở nhiệt độ phòng đến **sơn bột dạng sấy (cũng có thể wet on wet)**.

(7) Tuân thủ các quy định đặc biệt về môi trường thân thiện với con người và trái đất,

Tiêu chuẩn RoHS, tuân thủ PRTR, Đạo luật Cứu hỏa Loại 4 Dầu khí Loại 2.

CỤ THỂ

Vật liệu phù hợp:

Thép tấm (chưa qua xử lý, đã xử lý kẽm photphat, đã xử lý sắt photphat), thép tấm đen, thiếc, đồng thau, thép tấm mạ kẽm (mạ kẽm điện, mạ kẽm nhúng nóng), thép không gỉ, hợp kim magie, hợp kim nhôm

Sơn phủ phù hợp:

- Loại khô tự nhiên, sơn nhựa axit phthalic Sơn nhựa urethane acrylic loại 2 thành phần
- Loại sấy khô
Sơn nhựa melamine alkyd sấy khô, sơn nhựa acrylic melamine, sơn nhựa urethane sấy, sơn flo, sơn bột (ướt trên ướt)

Màu sắc:

Màu trắng, đen, màu xám (xấp xỉ N-7)

* Đối với các màu khác, vui lòng liên hệ với bộ phận bán hàng của chúng tôi.

Đóng gói:

Saiclone Kiwami Primer 16kg (lon dầu) 4kg (lon tròn 4 lít)

Saiclone Kiwami Dung môi 16l (lon dầu) 4l (lon vuông 4 lít)

TÍNH NĂNG MÀNG SƠN (TÍNH NĂNG CƠ BẢN)

(Thông số kỹ thuật thử nghiệm 1 bên)

Sơn lót: Saiclone kiwami primer trắng (độ dày 35 μ)

Sơn phủ: Acrysait UB-50 trắng (Sơn nhựa acrylic dạng sậy độ dày 30 μ)

Điều kiện sấy 150°C x 20p (2 sơn 1 sậy)

Mục		Vật liệu	SPCC-SB	Nhôm 5052	Nhôm 6063	SUS304	Điều kiện sấy
Tính bám dính sơ cấp			100/100	100/100	100/100	100/100	PP bằng dính cắt chéo 1x1mm
Độ cứng bút chì			H	H	H	H	Độ cứng bút chì Mitsubishi Uni
Khả năng chống nước sôi	Đánh giá ngoại quan		Bình thường	Bình thường	Bình thường	Bình thường	Ngâm 3h trong nước sôi
	Tính bám dính sơ cấp		100/100	100/100	100/100	100/100	
Tính chống nước	Đánh giá ngoại quan		Bình thường	Bình thường	Bình thường	Bình thường	Ngâm 1000h trong nước máy 40°C
	Tính bám dính sơ cấp		100/100	100/100	100/100	100/100	
Tính chống nhiệt	Đánh giá ngoại quan		Bình thường	Bình thường	Bình thường	Bình thường	50°C 98% RH, 1000h
	Tính bám dính sơ cấp		100/100	100/100	100/100	100/100	
Tính chống phun sương muối	Độ rộng bong tróc lớn nhất 1 bên phần cross cut		0mm	0mm	0mm	0mm	35°C, 5% NaCl, 2000h phun liên tục (Chỉ Spcc-sb 1000h)

Tính năng màng phủ (So sánh các công ty khác)

(Thông số kỹ thuật thử nghiệm 1 bên)

Sơn lót: Saiclone kiwami primer trắng (độ dày 35 μ) và sơn của công ty khác

Sơn phủ: Acrysait UB-50 trắng (Sơn nhựa acrylic dạng sậy độ dày 30 μ)

Điều kiện sấy 150°C x 20p (2 sơn 1 sậy)

Điều kiện thử nghiệm: Chất liệu SPCC-SB (Tầm thép đánh bóng)

Thử nghiệm khả năng chống phun muối: 1000h (35°C, 5% NaCl, phun liên tục)



Saiclone kiwami Primer



Epoxy cation Diện phân



Sơn nhựa epoxy 1 thành phần của công ty khác



Tính năng tương đương điện phân

Điều kiện thử nghiệm: Chất liệu Nhôm A6063S

Thử nghiệm khả năng chống nước sôi 1h (Ngâm trong nước sôi sau đó xác định tính bám dính thứ cấp)



Saiclone kiwami Primer



Sơn nhựa epoxy 1 thành phần của công ty khác

Chất lượng cao nhất trong ngành

Tính năng màng phủ (Tính bám dính với các loại kim loại)

(Thông số kỹ thuật thử nghiệm 1 bên)

Sơn lót: Saiclone kiwami primer trắng (độ dày 35 μ)

Sơn phủ: Acrysait UB-50 trắng (Sơn nhựa acrylic dạng sậy độ dày 30 μ)

Điều kiện sấy 150°C x 20p (2 sơn 1 sậy)

Vật liệu	Bám dính sơ cấp	Bám dính thứ cấp
SPCC –SB (Thép đánh bóng)	100/100	100/100
SPCC –SB (Thép xử lý kẽm photphat nhúng nóng)	100/100	100/100
SPCC –SD (Thép xịn màu)	100/100	100/100
Pentit N	100/100	100/100
Mạ kẽm nhúng nóng	100/100	100/100
Mạ điện (tám bonde)	100/100	100/100
Thép (SUS304, SUS430)	100/100	100/100
Nhôm (A1050P, A5052P, A6063S)	100/100	100/100
Hợp kim magie (AZ91D) Có xử lý hóa chất, không xử lý hóa chất (trừ mài)	100/100	100/100
Tám thiếc	100/100	100/100
Đồng	100/100	100/100
Đồng thau	100/100	100/100

* Bám dính thứ cấp đo bằng phương pháp cello tape 1x1mm mắt lưới sau khi ngâm trong nước sôi 1h

THÔNG SỐ KỸ THUẬT SƠN

〈 Thông số sơn tiêu chuẩn 〉

Mục	Nội dung		
Phương pháp sơn	Phun sơn	Phun nén khí	Sơn tĩnh điện
Dung môi	Dung môi Saiclone kiwami các loại		
Tỷ lệ pha	30%-80%	20%-70%	30%-80%
Độ nhớt pha loãng (Iwata cup)	10-17s	10-20s	10-17s
Độ dày	15-60µm		
Thời gian sơn đê	Sau khô tiếp xúc (5-10 phút)		
Lượng phủ trên lý thuyết	0.05-0.23kg/m ²		

- Trường hợp sử dụng sơn bột 2 sơn 1 sấy (wet on wet) cần dùng dung môi chuyên dụng độ dày màng dưới 20 µ và thời gian chuẩn bị trên 30 phút sẽ có bề mặt hoàn thiện tốt hơn

〈 Thời điểm sử dụng và tốc độ bay hơi dung môi chuyên dụng 〉

Tên sản phẩm	Tốc độ bay hơi	Thời điểm sử dụng
Dung môi Saiclone kiwami S	Chậm ↑ ↓ Nhanh	Mùa hè
Dung môi Saiclone kiwami M		Xuân, thu
Dung môi Saiclone kiwami W		Mùa đông

- Các sản phẩm tiêu chuẩn trên có thể được sử dụng ngay cả cho sơn tĩnh điện. Chất dung môi tĩnh điện cũng được bán riêng, nhưng dung môi được đề xuất sẽ khác nhau tùy thuộc vào thiết bị sơn mà bạn sử dụng, vì vậy vui lòng liên hệ với chúng tôi.
- Chúng tôi cũng có khả năng đáp ứng các loại dung môi khác vì vậy vui lòng liên hệ với chúng tôi nếu bạn có bất kỳ yêu cầu nào khác

LƯU Ý KHI SỬ DỤNG

- Vui lòng sử dụng ở nơi có hệ thống thoát khí và không có tia lửa.
- Hãy thao tác ở nơi thoáng khí và tránh hít phải hơi nước trong khi sơn và sấy khô.
- Trong khi thao tác, vui lòng đeo thiết bị bảo hộ nếu cần thiết.
- Sau khi sử dụng, hãy rửa tay và súc miệng thật kỹ.
- Bảo quản sơn trong điều kiện kín gió và bảo quản ở nơi tối, mát mẻ (dưới 40°C).
- Loại bỏ triệt để bụi, dầu, hơi ẩm, v.v. khỏi vật cần phủ.
- Hãy khuấy đều sơn trước khi sử dụng.
- Có thể sử dụng nhiều loại sơn phủ khác nhau, nhưng vui lòng kiểm tra trước khi sử dụng vì hiệu suất có thể khác nhau tùy thuộc vào nhà sản xuất.
- Xin lưu ý rằng khi sấy khô ở nhiệt độ phòng hoặc sử dụng ở nhiệt độ dưới 140°C, hiện tượng co ngót có thể xảy ra tùy thuộc vào quá trình sơn và loại sơn phủ.
- Hãy chắc chắn sử dụng dung môi chuyên dụng để pha loãng sơn và làm sạch thiết bị.
- Khí vứt bỏ, vui lòng vứt bỏ như rác thải công nghiệp.
- Vui lòng tham khảo bảng dữ liệu an toàn (SDS) khi sử dụng sản phẩm.
- Trường hợp sử dụng sơn bột 2 sơn 1 sấy (wet on wet) cần dùng dung môi chuyên dụng độ dày màng dưới 20 µ và thời gian chuẩn bị trên 30 phút sẽ có bề mặt hoàn thiện tốt hơn

Dữ liệu và số liệu được liệt kê dựa trên thông tin kỹ thuật đáng tin cậy trong và ngoài nước cũng như các thử nghiệm được thực hiện hết sức cẩn thận và không phải là giá trị được đảm bảo. Vì vậy, chúng tôi không đảm bảo kết quả sử dụng thực tế hoặc quyền sáng chế. Hãy chắc chắn tiến hành nghiên cứu đầy đủ trước khi sử dụng sản phẩm này. Ngoài ra, dữ liệu, số liệu, v.v. được liệt kê có thể được thay đổi hoặc cập nhật mà không cần thông báo trước do cải tiến sản phẩm và công ty chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào do những thay đổi, cập nhật hoặc cải tiến này gây ra.



CÔNG TY TNHH SƠN SAKURA VIỆT NAM

Lô I4-2, KCN Quế Võ (mở rộng), Phường Phượng Mao, Thị Xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại: 0222 361 8633
Fax: 0222 – 361 863
Mail: info@sakurapaint.vn